ベトナム語

Thẻ dùng trong tình huống nguy cấp dành cho công dân nước ngoài

外国人市民のための緊急・救急カード

Hãy điền thông tin và luôn mang theo bên mình để dùng khi cần thiết

いざというときに備えて各自記入して持ち歩きましょう

Tên 名前	
Địa chỉ 住所	

Nơi cấp: Thành phố Hiroshima

発行：広島市

Thông tin của tôi わたしのこと

Giới tính 性別	Nam 男 ／ Nữ 女
Số điện thoại 電話番号	（　　）　－ E-mail（　　）
Quốc tịch 国籍	
Công ty/ Trường học 会社・学校など	
Ngôn ngữ chính 話せることば	
Số liên lạc khẩn cấp 緊急連絡先	Tên 名前 Quan hệ 続柄（　　） Số điện thoại 電話番号 （　　）　－
Gia đình Bạn bè 家族・友人	Tên 名前 Quan hệ 続柄（　　） Số điện thoại 電話番号 （　　）　－

Những món không thể ăn 食べられないもの	
Có thể gây hại cho cơ thể 障害の有無	Có 有 （　　） Không 無
Nhóm máu 血液型	A ／ B ／ O ／ AB Rh+ ／ Rh−
Có bệnh 持病	
Dị ứng アレルギー	
Bệnh viện thường đi いつも行く病院	
Loại thuốc đang uống 飲んでいる薬	

Những từ dùng khi gặp khó khăn, lúc ốm đau 病気のとき、困ったときのことば

Những từ dùng khi ốm đau 病気のときのことば	
Có bác sĩ không?	医者はいますか
Tôi bị sốt	熱があります
Tôi đau	痛いです
Tôi cảm thấy khó chịu,	気分が悪いです
Tôi bị chóng mặt	めまいがします
Những từ dùng khi gặp khó khăn 困ったときのことば	
Cứu tôi với!	助けてください
Có người bị thương	けがをした人がいます
Có cháy	火事です
Hãy gọi xe cứu thương・ xe cứu hoả	救急車・消防車を呼んでください
Nơi di tản ở đâu?	避難所はどこですか

Thẻ này được phát hành bởi trung tâm hỗ trợ và giao lưu quốc tế .

このカードは、一般財団法人自治体国際化協会の助成事業により作成しました。

Các loại thông báo di tản 避難情報の種類

Chuẩn bị sơ tán, bắt đầu sơ tán cho người già v.v 高齢者等避難	・Người cần thời gian cho sơ tán nên bắt đầu việc sơ tán. ・避難に時間がかかる人は、避難を始めましょう。
Khuyến cáo sơ tán, chỉ thị sơ tán 避難指示	・Người đang sống trong khu vực nguy hiểm hoặc cảm thấy có nguy hiểm hãy đến nơi sơ tán ngay. ・Nếu có nguy hiểm trong việc đến nơi sơ tán khi đi thì di chuyển đến nơi an toàn gần nhất. ・危険な区域に住んでいる人や、危険を感じたら、すぐに避難場所に行きましょう。 ・行くのが危険なときは、近くの安全な場所にいましょう。
Đảm bảo an toàn khẩn cấp 緊急安全確保	・Hãy hành động việc mình nghĩ là sẽ tốt nhất cho tính mệnh. ・命を守る一番良いと思う行動をとりましょう。

Nơi tập trung thông tin di tản 避難情報の収集先

Trang Web phòng chống thiên tai tỉnh Hiroshima (www.bousai.pref.hiroshima.jp/)、Thông tin về thiên tai, tình huống khẩn cấp tỉnh Hiroshima (www.city.hiroshima.lg.jp/)、E-mail cung cấp thông tin về thiên tai tỉnh Hiroshima (cần phải đăng ký) entry@k-bousai.city.hiroshima.jp)

※Hệ thống cung cấp thông tin thiên tai 6 ngôn ngữ .

Thực thi (áp dụng từ tháng 4 năm 2017)

テレビ(NHK d ボタンなど)、ラジオ、広島県防災Web（www.bousai.pref.hiroshima.jp/）、広島市緊急災害情報サイト(www.city.hiroshima.lg.jp/)、広島市防災情報メール(登録が必要：entry@k−bousai.city.hiroshima.jp)

※防災情報共有システムで6言語表記を実施（H29年4月運用開始）

Các loại trang web sơ tán 避難場所の種類

Địa điểm di tản khẩn cấp được quy định 指定緊急避難場所	Đây là những cơ sở, địa điểm dùng cho mục đích di tản trong những trường hợp cấp bách, được chỉ định tương ứng với từng loại thiên tai. Các loại thiên tai gồm có sạt lở, lũ lụt, thuỷ triều dâng cao, động đất, sóng thần, hoả hoạn trên diện rộng. 切迫した災害の危険から緊急的に逃れるための施設、又は場所で、災害種別に応じて指定しています。 災害の種類は、土砂、洪水、高潮、地震、津波、大規模な火事があります。
Quy định nơi di tản 指定避難所	Cơ sở dành cho những người gặp thiệt hại do nhà bị phá đổ, bị cháy rụi mất nơi sinh sống và sinh hoạt sống tạm. 自宅の倒壊・焼失などにより生活の場を失った被災者の臨時的な宿泊・滞在の施設です。

Địa điểm di tản của tôi わたしの避難場所

(Các loại thiên tai) Sạt lở・ Lũ lụt・ Thuỷ triều dâng cao （災害の種類） 土砂・洪水・高潮	
(Các loại thiên tai) Động đất・ Sóng thần・ Hoả hoạn lớn （災害の種類） 地震・津波・大火事	
Tên cơ sở di tản 施設名	
Địa điểm dị tản 住所	

※Trường hợp khi xảy ra Lũ lụt・ Thuỷ triều dâng cao・ Sóng thần hãy nhanh chóng lánh nạn tới những vùng cao gần nhất. ※ 洪水・高潮・津波などが発生した場合は、近くの高台などへ逃げましょう。